

PHÂN TÍCH HÌNH ẢNH NGƯỜI ĐÀN BÀ LÀNG CHÀI TRONG TÁC PHẨM CHIẾC THUYỀN NGOÀI XA CỦA NHÀ VĂN NGUYỄN MINH CHÂU

1. Dàn ý phân tích người đàn bà làng chài

a. Mở bài:

- Giới thiệu Nguyễn Minh Châu.
- Giới thiệu truyện ngắn Chiếc thuyền ngoài xa.
- Giới thiệu nhân vật người đàn bà hàng chài.

b. Thân bài:

- Tên tuổi:
 - + Không tên tuổi cụ thể, gọi phiếm định “người đàn bà hàng chài”, “mụ”.
 - + Chỉ là một người vô danh như bao người đàn bà vùng biển khác, nhưng số phận con người ấy lại được tác giả tập trung thể hiện và được người đọc quan tâm nhất trong truyện ngắn này.
- Vóc dáng ngoại hình:
 - + Thô kệch, rỗ mặt, lúc nào cũng xuất hiện với “khuôn mặt mệt mỏi” - đó là hình ảnh một con người lam lũ, mất hết sinh lực, niềm vui, sức sống.
 - + Nghèo khổ, nhọc nhằn (lưng áo bạc phếch).
 - + Mặc cảm, tự ti (dáng vẻ lúng túng).
- => Nhà văn thể hiện nỗi xót thương cho số phận con người ngay khi miêu tả ngoại hình, dáng vẻ của nhân vật.
- Số phận đau khổ, bất hạnh:
 - + Một người đàn bà bất hạnh, nhẫn nhục chịu đựng (người đàn bà bị đánh).
 - + Người đàn bà chịu những nỗi đau khổ chồng chất: mệt mỏi sau những đêm thức trắng kéo lưới, chịu đựng những trận đòn của chồng, nơm nớp lo sợ con cái bị tổn thương khi phải chứng kiến cảnh bạo lực gia đình.
- Vẻ đẹp tâm hồn và tính cách:
 - + Vẻ đẹp của một người từng trải sâu sắc: đẹp nhất nhưng đặc biệt nhất.
 - + Nguyên nhân vũ phu của người chồng: do hoàn cảnh ép buộc chứ không phải bản chất.
 - + Người đàn bà hàng chài cần một người đàn ông trên thuyền để chèo chống khi phong ba bão táp ập đến.
 - + Từ khi có Đảng, nhà nước cuộc sống còn bất cập: không hợp lý, không hợp lòng dân.
- Vẻ đẹp khoan dung, nhân hậu, độ lượng: thiên chức của người phụ nữ:
 - + Chị tự nguyện cho chồng đánh, không kêu, không chống trả, không chạy trốn -> Một kẻ ngu muội chia lưng cho chồng đánh (cái nhìn từ xa).
 - + Nhìn vào tấm lưng bạc phếch (nhìn vào cái nghèo đói, đau khổ), ông ta thương vợ nên ông ta đánh vợ => biểu hiện tiêu cực.

+ Chị không trách chồng mà kéo tội lỗi về phía mình (vẻ đẹp nhân hậu của người phụ nữ Việt Nam).

+ Chị chấp nhận những trận đòn như một cách giải tỏa những bức bách, u uất trong lòng người chồng -> hi sinh cao cả, chị hiểu chồng mình.

+ Chị thấy trong chuyện này mình là người có lỗi.

- Vẻ đẹp tình mẫu tử thiêng liêng:

+ “Người đàn bà hàng chài chúng tôi sống cho con chứ không phải sống cho mình”.

+ Van nài đứa con, ôm chầm lấy nó -> sợ nó hành động dại dột với bố nó.

+ Khi nhắc đến cảnh hòa thuận trên thuyền, chị hạnh phúc khi “ngồi nhìn đàn con chúng nó được ăn ngon”, “khuôn mặt xám xịt của mẹ chợt ửng sáng lên như một nụ cười”.

c. Kết bài:

- Cảm nghĩ của mình về nhân vật.

2. Bình giảng hình tượng người đàn bà làng chài

Chiếc thuyền ngoài xa đã xây dựng thành công hình tượng nhân vật người đàn bà hàng chài, một người phụ nữ lao động lam lũ, bất hạnh, trải đời và sáng đẹp tình yêu thương, đức hi sinh và lòng vị tha cao cả. Người phụ nữ bất hạnh ấy đã để lại cho người đọc một niềm cảm thông và trân trọng sâu sắc bởi những phẩm chất đáng quý của bà.

Truyện “Chiếc thuyền ngoài xa” ra đời trong hoàn cảnh đất nước ta đang dần đổi mới, cuộc sống kinh tế có nhiều mặt trái, nhiều tồn tại khiến người ta phải băn khoăn. Truyện ngắn này lúc đầu được in trong tập Bến quê (1985), sau được nhà văn lấy làm tên chung cho một tuyển tập truyện ngắn in năm 1987.

Tác giả đã xây dựng thành công nhân vật Phùng bên cạnh nhân vật người đàn bà hàng chài để làm nổi bật lên phẩm chất đáng quý của người đàn bà ấy. Tất cả mọi việc xảy ra trong cuộc đời, số phận, tính cách, cảnh ngộ của chị gây xúc động, chấn trở mạnh mẽ không chỉ với tác giả mà còn với người đọc.

Xuất hiện trước mắt độc giả, người đàn bà làng chài hiện lên với ngoại hình xấu xí, thô kệch: than hình cao lớn, “khuôn mặt mệt mỏi”, “tái ngắt”, “tấm lưng áo bạc phéch, rách rưới”. Cuộc sống của chị là một chuỗi những tháng ngày vừa lao động vất vả, vừa phải chịu đòn roi của chồng: “ba ngày một trận nhẹ, năm ngày một trận nặng”. Độc giả có thể thông cảm với hoàn cảnh bất hạnh nhưng rất dễ bất bình với sự nhẫn nhục, cam chịu quá đáng của nhân vật khi im lặng chấp nhận trở thành nạn nhân của bạo lực gia đình.

Nhưng phía sau ngoại hình xấu xí và sự nhẫn nhục ấy là cả một tấm lòng vị tha, độ lượng, đức hi sinh cao cả và sự cứng cỏi, can đảm hiếm có của người phụ nữ. Chị chấp nhận cuộc sống ấy bởi lẽ chị yêu thương các con, sẵn sàng hi sinh tất cả để bảo vệ tổ ấm gia đình. Đối với chị thì “đàn bà ở thuyền phải sống cho con chứ không thể sống cho mình”. Và dù bị đánh đập, hành hạ bao nhiêu thì người đàn bà ấy vẫn cảm thông với những khó khăn của chồng, vẫn cứ chất chiu từng giây phút hạnh phúc trong cuộc sống. Phía sau sự thất học, quê mùa, người đàn bà làng chài vẫn là người phụ nữ sâu sắc và thấu hiểu lẽ đời. Lí lẽ của chị là lí lẽ của con người từng trải bao sóng gió, khó khăn, không chỉ khiến chánh án Đẩu, nhiếp ảnh gia Phùng mà còn khiến tất cả chúng ta phải ngạc nhiên, cảm phục.

Người đàn bà ấy còn đầy vẻ cam chịu và nhẫn nhục khi người chồng hần học và mắng nhiếc. Đôi mắt của chị như xuyên sâu vào lòng người đọc, nó ám ảnh cho đến khi gấp trang sách lại. Ánh mắt của chị đầy thương xót, đầy ai oán và cũng đầy tình yêu thương dành cho những đứa con cho mình.

Đọc theo hình trình đi tìm cái đẹp của nhiếp ảnh Phùng, người đàn bà đã trở thành tâm điểm cho vẻ đẹp ấy. Một vẻ đẹp đầy sự khó khăn, nhọc nhằn và đau khổ. Hành động bạo lực của người chồng khiến chị cứ cảm lạnh, không ai oán một lời.

Và sự cam chịu ấy được lặp lại khi chị được gọi đến hầu tòa. Mặc dù “ba ngày một trận nhẹ, năm ngày một trận nặng” nhưng người phụ nữ ấy vẫn “không hé răng một lời”. Hình dáng “mụ ngồi ghé vào mép ghế và cố thu người lại” càng khiến cho Phùng, cho Đẩu, và cho người đọc một nỗi ám ảnh khó bỏ. Tuy nhiên chỉ một lát, “người đàn bà lại lúng túng và sợ sệt”. Có lẽ cuộc sống của chị quá nặng nề, quá thê lương trong những năm qua.

Người đàn bà hàng chài không chỉ bị hành hạ về mặt thể xác, mệt mỏi sau những đêm thức trắng kéo lưới, không chỉ chịu đựng những đau đớn từ những trận đòn tàn bạo của người chồng vũ phu mà còn bị giày vò nặng nề về những đau đớn tinh thần, về sự non nớt lo sợ con cái bị tổn thương khi phải chứng kiến những cảnh đời trái ngang. Mô tả hình ảnh một người mẹ vừa khóc vừa phải “chấp tay vái mấy vái để đưa con để nó đừng phạm phải một tội ác trái luân thường đạo lý”. Nguyễn Minh Châu đã thể hiện nỗi xót thương cho sự đau khổ cùng cực của người đàn bà hàng chài. Chưa hết, chị còn bị gánh nặng cơm áo, cuộc sống nghèo túng đẩy vào cái vòng quẩn quanh bất hạnh. Trước năm 1975 mỗi khi biển động cả nhà toàn ăn xương rồng luộc chấm muối. Khi cách mạng về cuộc sống đỡ đói khổ hơn những nỗi lo cơm áo vẫn còn đó.

Từ thân phận người đàn bà hàng chài, Nguyễn Minh Châu muốn gọi ra cho người đọc những suy nghĩ âu lo: cuộc chiến đấu chống lại đói nghèo tăm tối và bạo lực còn gian nan lâu dài hơn cuộc chiến đấu chống ngoại xâm. Và chừng nào còn chưa thoát khỏi cuộc sống đói nghèo chừng đó con người vẫn phải chung sống với cái xấu, cái ác. Chúng ta đã đổ xương máu trong bao năm qua để giành được độc lập tự do trong cuộc chiến đấu vì quyền sống của cả dân tộc. Nhưng chúng ta sẽ còn phải tiếp tục làm gì đây trong cuộc chiến đấu giành quyền sống của từng con người, làm gì để đem lại cơm ăn áo mặc và ánh sáng văn hóa cho biết bao con người đang đắm chìm trong kiếp sống đói nghèo u tối.

Người đàn bà ấy đã để lại một ấn tượng sâu sắc để nhiều năm sau tồn tại, khi nhìn lại “bức ảnh Chiếc thuyền ngoài xa” bấy giờ nghệ sĩ Phùng cũng thấy người đàn bà bước ra khỏi tấm ảnh... hòa lẫn với đám đông. Đó là hình ảnh của những con người vô danh khốn khổ trong cuộc sống lầm lũi đời thường. Họ đã kiên cường vượt lên tất cả, không phải vì mình mà là vì những người thân yêu.

Qua những nét khắc họa ấn tượng từ ngoại hình dáng vẻ đến cử chỉ, lời nói, hành động,... nhân vật người đàn bà hàng chài đã trở thành một biểu tượng đầy ám ảnh giúp Nguyễn Minh Châu thể hiện tư tưởng nhân đạo sâu sắc cho truyện ngắn. Đó là niềm cảm thương và nỗi lo âu cho số phận con người bất hạnh bị cầm tù trong đói nghèo, khốn khổ, bạo lực. Đồng thời thể hiện niềm tin yêu trân trọng những phẩm chất tốt đẹp trong tâm hồn, tính cách những con người luôn sống cuộc sống lòng người nhân hậu, vị tha.

3. Cảm nhận hình ảnh người đàn bà làng chài

Trong tác phẩm Chiếc thuyền ngoài xa của nhà văn Nguyễn Minh Châu, nhân vật để lại ấn tượng sâu sắc nhất cho người đọc là người đàn bà làng chài - người phụ nữ vô danh với tấm lòng bao dung, vị tha, đức hi sinh.

Truyện được kể lại qua lời của nghệ sĩ nhiếp ảnh Phùng, một người lính vừa bước ra từ cuộc chiến tranh nhiều đau thương mất mát. Phùng được dịp trở về chiến trường xưa để chụp một bức tranh cảnh biển theo lời đề nghị của trưởng phòng. Tại đây anh đã phát hiện ra một bức tranh cảnh biển có một không hai: “trước mặt tôi là một bức tranh mực tàu của một danh họa thời cổ. Mũi thuyền in một nét mơ hồ lòe nhòe vào bầu sương mù..Tất cả khung cảnh ấy nhìn qua những cái mắt lưới..toàn bộ khung cảnh từ đường nét đến ánh sáng

đều hài hòa”. Cảnh đẹp ấy khiến cho người nghệ sĩ dường như vừa “khám phá thấy cái chân lí của sự hoàn thiện”. Nhưng đằng sau chiếc thuyền đẹp như trong mơ ấy lại là một cảnh tượng phũ phàng: người chồng vũ phu, thô bạo hành hạ người đàn bà bằng những trận đòn thù, người đàn bà nhẫn nhục chịu đựng. Phùng từ sung sướng đến ngạc nhiên, sửng sờ sửng sốt. Nghịch cảnh ấy khiến lòng anh tan vỡ.

Người đàn bà hàng chài mang một thân hình quen thuộc của người đàn bà vùng biển với những nét thô, mặt rỗ “khuôn mặt mệt mỏi sau một đêm thức trắng kéo lưới, tái ngắt và dường như buồn ngủ. Đây chính là hình ảnh một người lao động lam lũ và đau khổ. Có lẽ gánh nặng của cuộc mưu sinh đầy sóng gió trên biển cả đã ấy đi tất cả của chị: sinh lực, niềm vui và sức sống. Sự nghèo khổ nhọc nhằn đến mức nhác, thậm hại còn hiện rõ trong chi tiết miêu tả tấm lưng áo bạc phếch, rách rưới, nửa thân dưới ướt sũng. Sự khốn khổ của chị còn hiện ra ngay trong dáng vẻ: ” sợ sệt, lúng túng” khi ở tòa án, “tìm đến một góc tường để ngồi”. Thậm chí khi Đẩu phải mời đến lần thứ hai chị mới “rón rén đến ngồi ghé vào mép chiếc ghế và cố thu người lại”. Có lẽ đó là dáng vẻ của một con người tội nghiệp luôn thấy sự có mặt của mình trong cuộc đời này là một phi lí, luôn mặc cảm, tự ti và do đó muốn giảm thiểu sự vướng víu, phiền phức đến khó chịu mà mình có thể gây ra cho mọi người xung quanh.

Nguyễn Minh Châu không chỉ dừng lại ở vẻ ngoài của nhân vật mà ngòi bút thấm đẫm tinh thần nhân đạo của ông đã lách thật sâu để khám phá cho được cái mạch ngầm hiện thực về số phận bất hạnh của người đàn bà hàng chài. Ấn tượng lớn nhất về sự bất hạnh mà người đàn bà đưa và cho người đọc chính là thái độ cam chịu nhẫn nhục của chị. Khi đi qua bãi xe tăng hỏng trước lúc đến bên chiếc xe, người đàn bà đứng lại “ngước mắt nhìn ra ngoài ...rồi đưa một cánh tay lên định gỡ hay sửa lại mái tóc nhưng rồi lại buông thõng xuống đưa cặp mắt nhìn xuống chân”. Có thể nhận thấy đây là nơi quá quen thuộc với chị, một sự quen thuộc khủng khiếp bởi những trận đòn đã thành lệ của người chồng: ba ngày một trận nhẹ, năm ngày một trận nặng. Cặp mắt nhìn xuống chân mệt mỏi như một kẻ tội đồ chờ đợi một hình phạt không tránh khỏi. Khi bị đánh dã man, người đàn bà chịu đòn với vẻ cam chịu nhẫn nhục, đó là thái độ của một con người đang nhẫn nhục thực hiện nghĩa vụ đau khổ của mình, không oán thán, không bất bình, không né tránh.

Người đàn bà ấy còn là người giàu lòng vị tha. Chị thấu hiểu nguyên nhân vì sao chồng lại trở nên như thế. Chị hiểu được trước đây chồng vốn là anh con trai cục tính nhưng hiền lành, cũng nghĩ cho vợ con nhưng rồi cuộc sống mưu sinh khổ nhọc làm cho anh tha hóa. Có thể chúng ta không chấp nhận cho hành vi tội lỗi của ông nhưng chúng ta phần nào cảm thông cho ông.

Đằng sau sự nhẫn nhục ấy là bản năng sinh tồn mãnh liệt và một tấm lòng yêu thương đáng thương. Người đàn bà hàng chài vừa lam lũ, chất phác, có tình thương con vô bờ bến, vừa luôn mang nỗi đau, vừa có cái thâm trầm trong việc thấu hiểu các lẽ đời. Thấp thoáng trong người đàn bà ấy là bóng dáng của biết bao phụ nữ Việt Nam nhân hậu, bao dung, giàu lòng vị tha và đức hi sinh.

Người đàn bà hàng chài chấp nhận những trận đòn vũ phu độc ác của người chồng không phải vì chị ngu muội. Cũng không phải vì chị có tội lỗi gì với chồng mà chị cam chịu, nhẫn nhục những trận đòn đó không chỉ vì trên thuyền cần một người đàn ông mà còn như một cách giúp người chồng vơi đi những u uất khổ sở chất chứa trong lòng. Đó là cách xử sự của một con người hiểu rõ bổn phận nghĩa vụ của mình và gắng thực hiện cho xong, đâu đó là những bổn phận và nghĩa vụ phi lí. Không chỉ thấu hiểu xót xa cho nỗi khổ của người chồng, người đàn bà hàng chài còn mang một mặc cảm tội lỗi khi cho rằng “giá tôi đẻ ít đi” hoặc “chúng tôi sắm được một chiếc thuyền rộng hơn”. Nếu Đẩu và Phùng đều kính ngạc và bất bình thay cho sự cam chịu nhẫn nhục của người vợ bị chồng hành hạ thì khi hiểu được

nguyên nhân của thái độ ấy, họ càng kinh ngạc vì sự nhân hậu, vị tha của tấm lòng người đàn bà hàng chài.

Đằng sau sự nhẫn nhục ấy là bản năng sinh tồn mãnh liệt và một tấm lòng yêu thương đáng thương. Người đàn bà hàng chài vừa lam lũ, chất phác, có tình thương con vô bờ bến, vừa luôn mang nỗi đau, vừa có cái thâm trầm trong việc thấu hiểu các lẽ đời. Thấp thoáng trong người đàn bà ấy là bóng dáng của biết bao phụ nữ Việt Nam nhân hậu, bao dung, giàu lòng vị tha và đức hi sinh.

Gấp trang truyện lại người đọc còn mãi ám ảnh bởi những câu hỏi: Cuộc đời người đàn bà ấy rồi sẽ kết thúc ra sao? Những đứa con tội nghiệp của bà có được cuộc sống hạnh phúc? Đó là những vấn đề nhà văn vẫn chưa đưa ra lời giải đáp. Câu trả nằm trong cuộc sống, hành động của mỗi người chúng ta. Điều đó nói lên giá trị của tác phẩm và tầm vóc to lớn của nhà văn Nguyễn Minh Châu trong văn xuôi Việt Nam hiện đại.

4. Bài văn phân tích người đàn bà làng chài

Trong cuộc sống phức tạp này, sự thật đôi khi không phải là điều ngay trước mắt mà sự thật là cái ẩn giấu bên trong. Vì vậy muốn nhìn nhận đúng về cuộc sống về con người, chúng ta phải nhìn vào cái bên trong, bản chất thật, nhìn cuộc sống một cách đa diện. Giống như nhân vật người đàn bà làng chài của Nguyễn Minh Châu trong truyện ngắn chiếc thuyền ngoài xa. Mang vẻ bề ngoài xấu xí, nhưng phẩm chất bên trong lại vô cùng tốt đẹp.

Chiếc thuyền ngoài xa của Nguyễn Minh Châu được viết vào năm 1983 và đến 1985 trong tập "Bến Quê" tác phẩm là sản phẩm con người đời thương. Truyện kể về việc nghệ sĩ nhiếp ảnh hùng vĩ tới vùng biển này mong tìm được một bức ảnh cho bộ lịch. Sau gần một tuần tìm kiếm, cuối cùng anh cũng tìm thấy một cảnh đất trời cho " Trước mắt tôi là một bức tranh mực tàu của danh họa thời cổ". Nhưng vừa như phát hiện một chân lý của sự toàn thiện, khám phá thấy khoảnh khắc trong ngần của tâm hồn thì bất ngờ anh phát hiện ra cảnh bạo lực gia đình. Với sự xuất hiện người đàn bà làng chài gây ấn tượng lớn cho người đọc và người nghe.

Xuyên suốt toàn bộ câu chuyện, hầu như người đọc không hề được biết đến tên gọi của người đàn bà tội nghiệp ấy, Nguyễn Minh Châu đã gọi một cách phiếm định: khi thì gọi là người đàn bà hàng chài, lúc lại gọi mẹ, khi thì gọi chị ta... Không phải nhà văn "nghèo" ngôn ngữ đến độ không thể đặt cho chị một cái tên mà dường như đằng sau cách gọi phiếm định ấy đã hé mở một cuộc đời ngang trái, một số phận bị vùi dập giữa cuộc sống bộn bề lo toan.

Dường như cuộc sống chẳng có gì đáng nói nhưng trong chị lại chứa đựng nhiều điều kì diệu khiến người khác phải suy nghĩ. Người đàn bà trạc ngoài 40, hình dáng thô kệch, rỗ mặt, khuôn mặt mệt mỏi sau một đêm thức trắng kéo lưới, tái ngắt và gọi ấn tượng người đàn bà xấu xí, mệt mỏi dường như đang buồn ngủ. Và cuộc đời nhọc nhằn, lam lũ, vất vả, đau khổ làm cho diện mạo chị đã xấu giờ trở nên thô kệch.

Qua câu chuyện ở tòa án huyện người đọc hiểu hơn sự bất hạnh trong cuộc đời chị. Dường như mọi sự bất hạnh của cuộc đời đều trút cả lên chị, xấu, nghèo khổ, lam lũ, lại phải thường xuyên chịu những trận đòn roi của người chồng vũ phu, tổn thương, đau xót cho các con phải nhìn cảnh bố đánh mẹ... Cái xấu đã đeo đuổi chị như định mệnh, suốt từ khi còn nhỏ. Có mang với một anh hàng chài, đến mua bả về đan lưới, rồi thành vợ chồng. Cuộc sống mưu sinh trên biển cực nhọc, vất vả, lam lũ, bấp bênh. Gia đình nghèo lại còn đông con, thuyền thì chật,...

Những đau đớn về thể xác của chị chẳng thể nào sánh với những nỗi đau đớn, dày vò về tinh thần khi chị lo lắng cho con cái sẽ bị tổn thương khi phải chứng kiến những cảnh đau đớn ấy. Thằng con trai của chị thương mẹ, lăm lăm con dao trong tay nhưng người mẹ ấy

đã “chấp tay vái máy đũa con để nó đừng phạm phải một tội ác trái thường đạo lí”. Tuy nghèo, tuy khổ nhưng chị vẫn biết đạo lí trong đời, chị không muốn con của chị phải đi theo những vết xe đổ nghèo hèn mà cuộc đời bố mẹ nó đang phải trải qua. Lòng chị cũng đau đớn, buồn tủi vô cùng khi cái nghèo đẩy cả gia đình chị vào cái vòng quẩn quanh nghèo đói. Những ngày tháng ăn xương rỗng luộc chấm muối, bữa đói bữa no vẫn luôn hiện hữu, thường trực trên chiếc thuyền chật chội, mục nát của gia đình chị.

Tưởng chừng với dáng người thô kệch ấy sẽ chẳng biết đâu là lẽ phép đạo lý, thế nhưng với những điều mà chị đã từng trải, vẻ đẹp của tâm hồn của người đàn bà ấy càng trở nên sâu sắc. Khi bị đưa về tòa án, Phùng và Đầu đã muốn giúp chị giải thoát khỏi cuộc ly hôn ấy nhưng chị đã xin quan tòa rằng " quý tòa bắt tội con cũng được, phạt tù con cũng được, đừng bắt con bỏ nó". Đến tận cùng nỗi đau, khi đưa cho chị một sự lựa chọn giải thoát nhưng chị lại chối bỏ. Chắc hẳn, người đọc sẽ cảm thấy thật khó hiểu và nực cười cho người bà đại dốt ấy. Thế nhưng, sau những lời tâm tình của chị, người ta mới vỡ lẽ và cảm thấy khâm phục người phụ nữ ấy. Chị vẫn luôn dành cho chồng những lời ngợi khen, chị biết chồng chị là người hiền lành cục tính, nhưng cái nghèo đã khiến anh ta trở thành một con người vũ phu, cộc cằn. Hình ảnh của người đàn ông cũng có biết bao điểm chung như những nhân vật Chí phèo của Nam Cao hay nhân vật Hộ trong tác phẩm Đời thừa vậy. Chị có cái nhìn sâu xa, thấu hiểu lẽ đời, lòng người, khác hẳn với cái nhìn của Đầu và Phùng. Người đàn bà ấy biết rõ rằng : thân gái dậm trường, họ cần một người đàn ông để chèo lái con thuyền, con cái của họ cần có một người cha để dựa dẫm. Dù cho họ có vũ phu, cộc cằn đến nhường nào thì đó vẫn là một người đàn ông mà họ cần. Họ nghèo nên thiết nghị, họ không có quyền đòi hỏi một người đàn ông giàu sang, có học vấn. Trong khi đường lối của Đảng trước và sau cách mạng luôn hướng tới bảo vệ nhân quyền cho mọi người, giúp cho nhân dân được hưởng cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Thế nhưng, tại nơi đây những con người lênh đênh trên bốn bể là nước, họ vẫn chịu những gánh nặng to lớn của miếng cơm manh áo hàng ngày. Sự hi sinh, thấu hiểu cuộc đời của chị càng khiến người đọc cảm thấy xót xa cho một người phụ nữ.

Nguyễn Minh Châu khắc họa đậm nét những chi tiết ngoại hình nhằm giúp người đọc hình dung được cuộc sống khổ đau, bất hạnh của nhân vật. Bà phải chịu đựng về cả nỗi đau thể xác lẫn tinh thần. Thường xuyên bị chồng đánh nhưng người đàn bà ấy vẫn quyết gắn bó với người chồng vũ phu. Trong tâm thức bà luôn lo sợ các con sẽ bị tổn thương, luôn phải che giấu những nỗi đau của mình nhưng các con vẫn khiến bà thực sự đau lòng vì "bà cảm thấy đau đớn - vừa đau đớn vừa vô cùng xấu hổ , nhục nhã". Bà đau vì không tránh được cho con khỏi bị tổn thương do bạo hành gia đình. Bà làm như vậy như là để tạ tội với các con vì không thể cho nó một mái ấm hạnh phúc. Bà hiểu được nguyên nhân sự nghèo khổ của gia đình là do đông con, chồng phải trốn lính, thuyền chật, cuộc sống bấp bênh. Bà hiểu sâu sắc thiên chức làm mẹ, hiểu được bản chất của chồng. Theo bà, ông ta trở nên thô bạo như vậy là do hoàn cảnh quá nghèo, quá khổ. Người chồng vũ phu kia chỉ là nạn nhân của hoàn cảnh sống khắc nghiệt.

Tóm lại, nhân vật người đàn bà hàng chài là một người mẹ giàu hi sinh và thấu hiểu lẽ đời. Một phụ nữ vẫn giữ được vẻ đẹp truyền thống của người Á Đông là biết nhẫn nhịn, biết hi sinh bản thân vì gia đình, chồng con. Qua nhân vật người đàn bà hàng chài, tác giả muốn gửi đến người đọc những suy ngẫm sâu sắc về cuộc đời, về nghệ thuật. "Chiếc thuyền ngoài xa" mang đến một bài học đúng đắn về cách nhìn nhận cuộc sống con người. Đó là cái nhìn đa chiều , ở các cự li khác nhau, để phát hiện ra bản chất sau vẻ ngoài của cuộc sống và con người. Phải chăng sau câu chuyện rất buồn này, trái tim nhân hậu của Nguyễn Minh Châu vẫn ấm áp niềm tin yêu cuộc ông, trân trọng vẻ đẹp của tuổi thơ, của tình mẫu tử, sự can đảm và tấm lòng bao dung của người phụ nữ? Đó không phải là vẻ đẹp chói chang, hào hùng mà là những hạt ngọc khuất lấp, lẫn trong cái lấm láp, lam lũ của đời thường.